

Biến đổi môi trường ở Đồng bằng sông Cửu Long: “Sự bành trướng vô hạn của các đô thị”

Bất cứ một sự kiện nào cũng do nhiều nguyên nhân, ở đây tôi chỉ nói về sự phát triển quá mức của các thành phố lớn với việc khai thác vật liệu xây dựng chúng. Và cũng nói quan điểm thôi (cụ thể thì phải có số liệu nghiên cứu bài bản).

Ông Trần Trung Chính
*Phó Viện trưởng
Viện Nghiên cứu đô thị
& Phát triển hạ tầng*



Các thành phố không thể tự có vật liệu để xây nên những khối vật chất khổng lồ cho nó (tòa cao tầng, đường, cầu, hạ tầng các loại...). Nhìn rừng nhà cao tầng mọc tua tủa ở Hà Nội, TP. HCM, tự hỏi có bao dãy núi đá đã tan vào trong đó, có bao đất đai nông nghiệp nằm trong những viên gạch xây nên chúng, có bao nhiêu tỷ mét khối cát hút lên từ các lòng sông đắp nên các cao ốc...

Khối vật chất thành phố càng lớn, càng tiêu thụ nhiều vật liệu thì sẽ làm nghèo, cạn kiệt tài nguyên và lấy đi những cơ hội phát triển từ các vùng quanh nó.

Ở Hà Nội chẳng hạn, cái chết (theo nghĩa đen) của sông Nhuệ là do sông Hồng không cấp nước cho nó nữa. Vì sao dẫn tới tình trạng này ư? Là do bị khai thác cát liên tục với khối lượng rất lớn khiến đáy sông Hồng đã thấp hơn nhiều so với trước kia, tạo nên sự chênh lệch so với đáy sông Nhuệ (cao hơn đáy sông Hồng). Nước không thể tự chảy từ chỗ thấp lên cao là nguyên nhân cái chết của dòng Nhuệ giang vốn nuôi sống gần hai triệu cư dân trong lưu vực của nó.

Tương tự Hà Nội, khối vật chất khổng lồ của TP.HCM, cũng đã ngốn bao nhiêu cát từ đáy những dòng sông quanh nó? Có tài liệu cho biết các lòng sông vùng hạ lưu sông Mekong đã bị hạ thấp đến “vài mét trên hàng trăm cây số chiều dài sông chỉ trong vài năm” do khai thác cát.

Đáy những con sông lớn bị hạ thấp không chỉ như “cổng cống đã mở” cho nước mặn tràn sâu vào mà tạo nên chênh lệch cốt đáy của chúng với đáy các chi lưu vốn đóng vai trò mạng cung cấp nước canh tác cho các vùng đồng bằng rộng lớn. Chúng sẽ chết dần...

Nên nói hạn nặng và bị nước mặn xâm nhập sâu có nguyên do từ sự bành trướng vô hạn độ của đô thị, và nói các chỉ số GDP đang được tính cho “thành tích phát triển của các thành phố lớn” là có phần nhờ “sự hủy hoại từ nó vào các vùng kề cận” là vậy.



TS. Georg Schiller (Đức), trong một thuyết trình về khối lượng đá tự nhiên của Hòa Bình bị khai thác cho xây dựng Hà Nội, cho rằng Chính phủ cần kiểm soát được dòng vật liệu (cát, đá... nôm na như ở ta bắt người dùng phải xuất trình giấy tờ xuất xứ gỗ tự nhiên) trong

xây dựng đô thị, không chỉ để bảo vệ tài nguyên, mà rất quan trọng là giữ sự cân bằng giữa các địa phương trong một không gian kinh tế chung.

Nhìn rừng nhà cao tầng mọc tua tủa ở Hà Nội, TP. HCM, tự hỏi có bao dãy núi đá đã tan vào trong đó, có bao đất đai nông nghiệp nằm trong những viên gạch xây nên chúng, có bao nhiêu tỷ mét khối cát hút lên từ các lòng sông đắp nên các cao ốc...

Có thể nói mô hình phát triển đô thị quá mức ở Việt Nam na ná Trung Quốc nếu nhìn vào vài hậu quả, như: “Chỉ tính đến năm 2012 Trung Quốc có hơn 400 thành phố thiếu nước, trong đó có 114 thành phố thiếu nước nghiêm trọng (khoảng 2/3 đô thị thiếu nước do tình trạng ô nhiễm nước mặt và nước ngầm). Tài nguyên các loại cạn kiệt cũng khiến cho hơn 40 thành phố rơi vào suy thoái. Năm 2011 toàn ngành xây dựng, vật liệu xây dựng và vận hành công trình hạ tầng đã tiêu hao tới 27% nhu cầu năng lượng cả Trung Quốc...” (theo TS. Phạm Sỹ Liêm - *Tổng quan đô thị hóa ở Trung Quốc sau cải cách mở cửa*).

Ngược xu thế này, ở nhiều nước phát triển từ lâu các nhà nghiên cứu đã xây dựng những mô hình mạng lưới đô thị nhỏ, phân tán, dựa trên khả năng cung cấp vật liệu và năng lượng tại chỗ (cho các nhóm tiêu thụ chính: thức ăn, xây dựng, giao thông và vận tải, sản xuất) chứ không phải đô thị hóa bằng cách tiếp tục phát triển các siêu thành phố. Rằng, các đô thị lớn, trung bình hay nhỏ, thì quy mô còn tùy thuộc vào “sức mang của đất” chứ không thể bành trướng vô hạn độ lãnh thổ của chúng một cách “tự phát hoang dại”.

Tóm lại vấn đề, đã tới lúc đòi hỏi chính quyền cần điều chỉnh các chính sách phát triển đô thị, trước khi quá muộn.